

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Bà Nguyễn Thị Thu**

Các Thẩm phán: **Bà Phan Thị Tú Oanh**

Bà Nguyễn Thị Kim Cương.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: **Bà Đỗ Thanh Thảo Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: **Bà Trần Thị Thúy Ái** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 941/2023/QĐST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố U, Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, về việc: “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1937.

Địa chỉ: số 79 đường W, khu phố M, phường L, thành phố U, Thành phố H.

Ủy quyền ông Ngô Đình T1, sinh năm 1995 - Đại diện.

Địa chỉ: 1398 Đường V, phường L, thành phố U, Thành phố H.

(Giấy ủy quyền ngày 13/12/2019).

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 79/3 đường W, khu phố M, phường L, thành phố U, Thành phố H.

Tại Đơn kháng cáo ngày 25 tháng 4 năm 2023, nguyên đơn - bà Lê Thị Mỹ H kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 941/2023/QĐST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố U, Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ nêu trên, vì lý do đình chỉ giải quyết là không đúng, việc này ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bà.

XÉT THẤY:

[1] Quyết định sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 941/2023/QĐST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố U, Thành phố H đã đình chỉ giải quyết vụ án dân sự căn cứ: Nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng khác (Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ) theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tại phiên họp có ý kiến: Đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị Mỹ H, giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

[3] Xét thấy, tại đơn khởi kiện ngày 23/11/2019 nguyên đơn bà Lê Thị Mỹ H khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Hữu T2 trả lại cho nguyên đơn phần đất diện tích 42,5 m² tại địa chỉ: 79/3 Đường số W, phường L, thành phố U, Thành phố H (Bút lục số 40).

[4] Trong quá trình thu thập chứng cứ ở cấp sơ thẩm, ngày 15/02/2022 ông Ngô Đình T1 đại diện theo ủy quyền bà Lê Thị Mỹ H có đơn yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm xem xét thẩm định tại chỗ đối với thửa đất, tại địa chỉ: 79/3 Đường số W, phường L, thành phố U, Thành phố H (Bút lục 74-75).

[5] Ngày 25/3/2022 Tòa án nhân dân thành phố U, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số:1339/TB-TA, với nội dung: "...Tòa án nhân dân thành phố U, thành phố H thông báo cho bà Lê Thị Mỹ H được biết trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Thông báo này, phải đến trụ sở Tòa án nhân dân thành phố U, Thành phố H để nộp số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Hết thời hạn nêu trên, nếu bà H không nộp cho Tòa án tiền tạm ứng chi phí tố tụng mà không có lý do chính đáng, thì Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự." (Bút lục số 32).

[6] Ngày 15/8/2022 Tòa án nhân dân thành phố U, Thành phố H tổng đạt trực tiếp cho ông T1 đại diện theo ủy quyền bà H Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số:1339/TB-TA nêu trên. Đến hết thời hạn 15 ngày (tức ngày 31/8/2022) bà H không nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nêu trên (Bút lục số 33).

Ngày 06/10/2022 Tòa án nhân dân thành phố U, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số:1339A/TB-TA, lần 2, với nội dung như trên (Bút lục số 34).

[7] Ngày 03/02/2023 Tòa án nhân dân thành phố U, Thành phố H tổng đạt Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số:1339A/TB-TA cho bà H. Đến hết thời hạn 15 ngày (tức ngày 19/3/2023) nhưng bà H vẫn không nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nêu trên. (Bút lục số 29-31).

[8] Tại điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quy định: Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án trong trường hợp sau đây: "đ/ Nguyên

đơn không nộp tiền tạm ứng định giá tài sản và chi phí tố tụng khác theo quy định của Bộ luật này”.

[9] Đối chiếu với quy định pháp luật nêu trên, xét thấy, ngày 15/02/2022 ông Ngô Đình T1 đại diện theo ủy quyền bà Lê Thị Mỹ H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố U, Thành phố H xem xét, thẩm định tại chỗ đối với thửa đất, tại địa chỉ: 79/3 Đường số W, phường L, thành phố U, Thành phố H. Vì vậy, ngày 25/3/2022 Tòa án nhân dân thành phố U, Thành phố H ban hành Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số: 1339/TB-TA và số 1339A/TB-TA ngày 03/02/2023, với nội dung: “...bà H nộp số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) để Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, thẩm định tại chỗ đối với phần diện tích đất tranh chấp” là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi hết thời hạn 15 ngày (là ngày 31/8/2022 và ngày 19/3/2023), bà H không tạm nộp chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên theo yêu cầu của Tòa án cấp sơ thẩm. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là đúng theo quy định pháp luật.

[10] Tại đơn kháng cáo ngày 25/4/2023, bà H kháng cáo cho rằng việc xem xét thẩm định tại chỗ trong vụ án này, không phải là thủ tục bắt buộc nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng. Xét thấy, các đương sự tranh chấp quyền sử dụng đất, đối với diện tích 42,5 m² tại địa chỉ: 79/3 Đường số W, phường L, thành phố U, Thành phố H. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm cần phải xem xét, thẩm định tại chỗ phần diện tích đất tranh chấp để xác định hiện trạng sử dụng đất do ai quản lý, vị trí, kích thước, hình dạng thửa đất tranh chấp, tài sản gắn liền với đất, nguồn gốc hình thành tài sản, đất giáp ranh với thửa đất liền kề, thực hiện đo vẽ, xem xét vật kiến trúc trên đất mới giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật. Do vậy, bà H cho rằng việc xem xét, thẩm định tại chỗ trong vụ án này, không phải là thủ tục bắt buộc nên việc Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng, là không có căn cứ như đã nhận định nêu trên. Vì vậy, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị Mỹ H nên giữ nguyên quyết định sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tại phiên họp phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị Mỹ H.

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 941/2023/QĐST-DS ngày 05/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố U, Thành phố H, về việc: “Tranh chấp quyền sử dụng đất”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1937.

Địa chỉ: số 79 đường W, khu phố M, phường L, thành phố U, Thành phố H.

Ủy quyền ông Ngô Đình T1, sinh năm 1995 - Đại diện.

Địa chỉ: 1398 Đường V, phường L, thành phố U, Thành phố H.

(Giấy ủy quyền ngày 13/12/2019).

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 79/3 đường W, khu phố M, phường L, thành phố U, Thành phố H.

2. Ân phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thị Mỹ H được miễn.

Hoàn lại cho bà Lê Thị Mỹ H số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2023/0003327 ngày 12/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND thành phố Thủ Đức, TP.HCM;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức, TP.HCM.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu